

QU H TR SÁNG T O K THU T VI T NAM (VIFOTEC)

Ban hành kèm theo Quy t đ nh s 550/TC-LHH ngày 6 tháng 7 năm 2001

c a Ch t ch H i đ ng Trung ng Liên hi p các h i khoa h c và k thu t Vi t Nam

Hà n i, 2001

Ch ng 1

QUY Đ NH CHUNG

Đ u 1: Qu H tr Sáng t o K thu t Vi t Nam (VIFOTEC) là m t Qu Liên b do B Khoa h c Công ngh và Môi tr ng, B Tài chính, B Lao đ ng Th ng binh và Xã h i, T ng Liên đoàn Lao đ ng Vi t Nam, Trung ng Đoàn Thanh niên C ng s n H Chí Minh và Liên hi p các h i khoa h c và k thu t Vi t Nam b o tr và đ c thành lp theo Quy t đ nh c a Ch t ch H i đ ng Trung ng Liên hi p các h i khoa h c và k thu t Vi t Nam (Quy t đ nh s 1215/TC-LHH ngày 17 tháng 11 năm 1992) nh m m c đích:

1. Huy đ ng m i ti m năng v ch t xám, ti n v n, d ch v k thu t thu c m i thành ph n kinh t góp ph n vào s nghi p đ i m i, chính sách m c a c a Vi t Nam làm cho dân giàu, n c m nh, xã h i công b ng, dân ch và văn minh.

2. T o đi u ki n thu n lp đ các tài năng sáng t o k thu t có c h i ti p c n v i n n khoa h c

và công nghệ tiên tiến của thế giới, tăng cường tình hữu nghị, hợp tác vì hòa bình và phát triển: thúc đẩy việc đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

3. Hỗ trợ các tài năng sáng tạo ở các thu nhập trong việc phát huy sáng kiến, sáng chế và bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

4. Hỗ trợ và hỗ trợ chi trả, tinh thần và các hình thức thích hợp khác cho các tài năng sáng tạo trong học tập, nghiên cứu, hoàn thiện các công trình sáng tạo và lao động, công tác giảng dạy hoàn cảnh khó khăn đặc biệt.

Quỹ có tên gọi tiếng Anh là: VIETNAM FUND FOR SUPPORTING TECHNOLOGICAL CREATIONS viết tắt là VIFOTEC.

Trụ sở chính: 53 Nguyễn Du - Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84.4.8.226.419

Telex: 412287 UKKVNT

Fax: 84.49.434.627

Chi nhánh tại TP HCM:

79 Trường Địch, Q1, TP HCM

Điện thoại: 84.8.8.298.217

Fax: 84.8.8.226.497

Điề u 2: Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) hoạt động trên phạm vi cả nước, có các chi nhánh đặt tại miền Bắc, miền Trung và ngoài nước, có tổ chức pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản ngân hàng và ngoai tại các ngân hàng.

Điề u 3: Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) hoạt động dưới sự bảo trợ của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân tự nguyện tham gia.

Chương 2

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điề u 4: Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) có chức năng xây dựng và phát triển nguồn tài chính cho Quỹ, phát hiện và hỗ trợ các tài năng sáng tạo kỹ thuật trong môi trường lập nhân dân lao động trong việc tìm ra và áp dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất và đời sống, nâng cao dân trí, nâng cao nghiệp vụ về khoa học, công nghệ, tổ chức, quản lý, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp.

Điề u 5: Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) có nhiệm vụ chính sau đây:

a) Khai thác mọi khả năng sẵn có trong và ngoài nước để tạo nguồn tài chính Quỹ, đảm bảo cho việc thực hiện các chức năng của Quỹ.

b) H tr các t ch c, cá nhân trong vi c t o ra và áp d ng nhanh các gi i pháp k thu t m i vào s n xu t và đ i s ng nh m mang l i hi u qu kinh t xã h i.

c) Qu n lý và phát tri n các ho t đ ng c a Qu theo đúng pháp lu t c a Nhà n c và Điề u l c a Qu .

Điề u 6: Qu H tr Sáng t o K thu t Vi t Nam (VIFOTEC) có nh ng quy n h n chính sau đây:

a) Ti p xúc, v n đ ng các t ch c, cá nhân trong và ngoài n c h tr v t ch t, tinh th n cho các ho t đ ng c a Qu ;

b) Yêu c u các t ch c, cá nhân có nhu c u h tr c a Qu cung c p các thông tin c n thi t liên quan đ n đ i t ng sáng t o;

c) Đ i di n cho các t ch c, cá nhân trong và ngoài n c trong vi c b o h quy n s h u công nghi p cho các đ i t ng sáng t o theo quy đ nh c a pháp lu t;

d) Áp d ng, tri n khai các ti n b k thu t vào th c ti n;

e) Đ c quy n huy đ ng m ng l i c ng tác viên đ t o ngu n tài chính cho Qu và h tr các đ i t ng sáng t o;

f) Thông tin v các ho t đ ng sáng t o trong và ngoài n c;

g) Đ c quy n in n, phát hành các tài li u phù h p v i m c đích c a Qu .

Ch ng 3

PH NG TH C HO T Đ NG

VÀ NGU N TÀI CHÍNH C A QU

Đ u 7: Ngu n tài chính c a Qu H tr Sáng t o K thu t Vi t Nam (VIFOTEC) g m có:

a) T s ng h c a các t ch c, cá nhân trong và ngoài n c;

b) T vi c áp d ng ti n b k thu t do Qu tham gia và các d ch v khoa h c k thu t do Qu mang i;

c) T ngu n Ngân sách Nhà n c c p th ng xuyên cho Qu VIFOTEC (Chi cho các Gi i th ng, chi hành chính cho Văn phòng Qu hàng năm, chi tuyên truy n ph bi n khoa h c - công ngh ; h tr sáng ki n, sáng ch ...).

Đ u 8: Tài s n và tài chính c a Qu đ c qu n lý theo ch đ k toán th ng kê c a Nhà n c.

Đ u 9: Ban Giám đ c Qu đ c phép chi trong ph m vi các quy đ nh nh sau:

1. Chi kinh phí h tr hàng năm v i các đ i t ng theo quy đ nh c a Đ i u I này;

2. Chi mua s m ph ng ti n làm vi c, đi i, i ng, công tác phí, ch đ c ng tác viên, ti p khách và h i ngh có liên quan trên c s đ tr tr c và đ c Ch t ch H i đ ng xét duy t;

3. Chi các khoản khác theo quy định hàng năm của chính sách tài chính hiện hành;

4. Chi cho công tác vận động tài trợ cho Quỹ.

Điều 10: Đối tượng hưởng trợ cấp của Quỹ:

a) Những người lao động, công nhân, nông dân, trí thức, có tài năng sáng tạo khoa học kỹ thuật góp phần hoàn thành khó khăn đặc biệt;

b) Những tài năng sáng tạo kỹ thuật trẻ trong thanh thiếu niên;

c) Những người pháp kỹ thuật được đánh giá cao tại các Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Toàn quốc những năm có diễn kiện áp dụng rộng rãi.

Điều 11: Quy trình, hình thức và phương pháp hoạt động

1) Quy trình xét duyệt hoạt động

a) Tiếp nhận đề nghị của các tổ chức, cá nhân gửi đơn, phát hiện người pháp kỹ thuật mới có giá trị;

b) Tham khảo ý kiến, nhận xét và đánh giá của các cơ quan có liên quan hoặc các tổ chức, cá nhân Hội đồng khoa học để xem xét đánh giá các người pháp kỹ thuật;

c) Trên c s đ ngh và ý ki n c a các c quan có liên quan ho c đánh giá c a H i đ ng khoa h c, Qu s ra quy t đ nh v ph ng th c và hình th c h tr .

2) Hình th c h tr

a) H tr v tài chính;

b) H tr xét nghi m đánh giá các gi i pháp k thu t;

c) H tr v thông tin khoa h c k thu t;

d) H tr tuyên truy n, ph bi n, qu ng cáo cho các gi i pháp k thu t;

e) H tr áp d ng các sáng t o khoa h c k thu t vào th c ti n;

f) H tr v ph ng pháp lu n sáng t o;

g) Gi i thi u các chuyên gia, các nhà khoa h c giúp đ tác gi hoàn thi n gi i pháp k thu t sáng t o đ c đ xu t;

h) H tr vi c đ a các gi i pháp sáng t o k thu t tham gia tri n lãm, h i thi sáng t o và gi i thi u qu ng cáo k t qu sáng t o v i th tr ng trong n c và qu c t ;

i) H tr h c b ng đ đi h c ho c đi nghi n c u ng n h n ho c dài h n n c ngoài.

3) Phương thức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ không hoàn toàn hoặc hoàn toàn miễn phí để các cấp địa phương thực hiện các dự án nâng cao dân trí và nâng cao nghiệp vụ về khoa học, công nghệ, tổ chức quản lý báo cáo quy trình sản xuất công nghiệp;

b) Cho vay không lấy lãi hoặc với lãi suất ưu đãi để thực hiện các dự án tri thức;

c) Góp phần phát triển công nghệ;

Chương 4

CÁC CỤT CHỨC

Đi u 12: Hội đồng Báo chí:

Hội đồng Báo chí Quốc gia bao gồm đại diện của các tổ chức sáng lập ra Quốc gia và các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia.

Hội đồng Báo chí là cơ quan cao nhất của Quốc gia có quyền quy định toàn bộ nội dung liên quan đến Quốc gia và có trách nhiệm về mặt chính trị của Quốc gia, có nhiệm vụ:

a) Hoạt động theo quy chế riêng;

b) Giúp đỡ v m i m t cho ho t đ ng c a Qu phát tri n;

c) Đ ra ch tr ng, ph ng h ng ho t đ ng c a Qu ;

d) Quy t đ nh các bi n pháp huy đ ng nh m tăng ngu n v n c a Qu ;

e) L a ch n các cá nhân, đ n v c n h tr giúp đ , các gi i pháp k thu t c n áp d ng đ có k ho ch h tr .

Đi u 13: Các t ch c b o tr Qu :

1) Các t ch c b o tr Qu tham gia vào Qu v i t cách t p th , đ c đ i di n b i ng i đ ng đ u h p pháp;

2) Các t ch c b o tr Qu có quy n l i và trách nhi m nh sau:

- Đ c quy n yêu c u Qu h tr v các m t chuyên môn, nghi p v c a t ch c mình trong khuôn kh ho t đ ng c a Qu và tr c ti p gi i thi u các t p th , cá nhân c n đ c Qu h tr ;

- Có trách nhi m tham gia gi i thi u khai thác ngu n nhân tài, v t l c và tr c ti p t o ra ngu n tài chính c a Qu b ng s giúp đ , ng h c a chính mình và c a các t ch c, cá nhân trong và ngoài n c, t o đ i u ki n c n thi t ban đ u đ Qu ho t đ ng.

Đi u 14: Ban th ký

Ban thẩm ký gồm một số chuyên viên, trong đó có các chuyên viên của các tổ chức sáng lập Quỹ có ra để giúp việc cho Hội đồng Ban chấp hành, có nhiệm vụ:

a) Chủ trì biên nội dung, tài liệu cho các cuộc họp của Hội đồng Ban chấp hành Quỹ;

b) Tổng hợp báo cáo Ban giám đốc Quỹ theo các chỉ thị, nhiệm vụ của Hội đồng Ban chấp hành.

Điề u 15: Ban giám đốc Quỹ

Ban giám đốc Quỹ gồm một Giám đốc và một số Phó giám đốc, Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm trước Hội đồng Ban chấp hành để tổ chức, điều hành thực hiện các hoạt động của Quỹ. Các Phó giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

Điề u 16: Tùy thuộc vào yêu cầu mở rộng phạm vi hoạt động, Quỹ có thể tổ chức các chi nhánh hoặc đại diện của Quỹ tại các địa điểm trong và ngoài nước. Việc thành lập các chi nhánh đại diện phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng Ban chấp hành Quỹ và tuân thủ quy định của Pháp luật hiện hành.

Điề u 17: Các bộ phận nghiệp vụ chính của Quỹ:

1) Ban triển khai công nghệ mới có nhiệm vụ áp dụng các giải pháp sáng tạo kỹ thuật mới vào thực tiễn.

2) Ban báo cáo số liệu công nghệ, tổng hợp chuyên gia công nghệ và đầu tư có nhiệm vụ hỗ trợ việc xem xét và báo cáo quy trình số liệu công nghệ cho các đại diện sáng tạo, và tổng hợp trong chuyên gia công nghệ và đầu tư theo quy định của Pháp luật.

3) Ban Thông tin tuyên truyền có nhiệm vụ tổ chức các hội thảo, hội thi sáng tạo kỹ thuật, triển

lãm, các l p b i d ng v ph ng pháp lu n sáng t o, in n tài li u, thông tin qu ng cáo các công ngh m i.

4) *Ban quan h đ i ngo i* có nhi m v phát tri n các m i quan h gi a Qu v i các t ch c và cá nhân trong và ngoài n c trong vi c th c hi n các ch c năng và nhi m v c a Qu .

5) *Văn phòng t ng h p* có nhi m v :

- Ti p nh n các ngu n tài chính c a các t ch c, cá nhân h tr cho Qu .

- Phát hi n các ngu n và ti p nh n các yêu c u c a các t ch c, cá nhân c n h tr và chuy n các yêu c u đó cho các ban chuyên môn.

- Th c hi n các công vi c hành chính c a c quan Qu .

Điề u 18: Trong ho t đ ng c a mình, Qu H tr Sáng t o K thu t Vi t Nam ch u s ki m tra giám sát c a H i đ ng Trung ng Liên hi p các H i Khoa h c và K thu t Vi t Nam trong vi c tuân th Pháp lu t c a Nhà n c, đ i u l c a Qu .

Ch t ch

H I Đ NG TRUNG NG
LIÊN HI P CÁC H I KHOA H C VÀ
K THU T VI T NAM

(Đã ký)

Giáo s, Vi n sĩ VŨ TUYÊN HOÀNG

[Quay l i trang tr c](#) | [Lên đ u trang](#)